

Bình Dương, ngày 05 tháng 8 năm 2020

Số: 196/BC-ĐDBQH

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT
Tình hình thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và
Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình,
sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương
Giai đoạn 2015 - 2020

Thực hiện công văn số 2641/UBVHGDĐT14 ngày 06/3/2020 của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội về việc phối hợp giám sát “Tình hình thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông - Giai đoạn 2015 - 2020”.

Ngày 27/3/2020, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Dương đã ban hành kế hoạch giám sát chuyên đề trên đối với Ủy ban nhân dân tỉnh. Căn cứ nội dung báo cáo và tình hình thực tiễn của địa phương, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Khái quát tình hình chung của địa phương

1. Về điều kiện tự nhiên và tình hình kinh tế - xã hội

Bình Dương là tỉnh thuộc miền Đông Nam bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có diện tích tự nhiên 2694,4 km², có 09 đơn vị cấp huyện (03 thành phố, 02 thị xã và 04 huyện), 91 đơn vị cấp xã (41 phường, 04 thị trấn và 46 xã), dân số của tỉnh khoảng 2,5 triệu người. Những năm qua, tỉnh Bình Dương là một trong những địa phương đi đầu cả nước về thu hút vốn đầu tư nước ngoài, đóng góp lớn vào ngân sách nhà nước. Những thành tựu trong phát triển kinh tế đã tạo những nguồn lực cơ bản và quan trọng trong phát triển văn hóa và xã hội, trong đó có giáo dục và đào tạo. Hạ tầng cơ sở luôn được quan tâm, đầu tư; tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn cao hơn mức bình quân chung của cả nước và những điều kiện địa lý, tự nhiên thuận lợi... đã tạo nhiều điều kiện trong phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh nhà. Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh và đạt được nhiều kết quả tích cực. Đặc biệt với khoảng 54% dân số là người lao động từ các địa phương trên cả nước đến Bình Dương làm ăn, sinh sống đã tạo áp lực lớn trong việc đầu tư, xây dựng trường, lớp, cơ sở vật chất... nhưng hàng năm các chỉ tiêu nhập học của trẻ đầu cấp đều được thực hiện tốt, đảm bảo cho trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường.

2. Tình hình chung về giáo dục phổ thông

Tính đến ngày 31/10/2019, toàn tỉnh có 676 trường, trung tâm (từ cấp học mầm non đến trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên), với tổng số 483.675 học sinh (tăng 22.623 học sinh so với cùng kỳ năm học trước).



Hàng năm, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, trung học cơ sở và kết quả kỳ thi trung học phổ thông tỉnh luôn đạt ở mức cao. Kết quả cuối năm học 2018 - 2019 có 99,99% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học; có 95,95% học sinh lớp 9 tốt nghiệp trung học cơ sở. Kết quả kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2019, toàn tỉnh có 95,17% thí sinh đỗ tốt nghiệp, trong đó khối trung học phổ thông đạt 98,65%, khối giáo dục thường xuyên đạt 74,77%.

Toàn tỉnh hiện có 263/370 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, đạt 71,08%, trong đó: mầm non đạt tỷ lệ 72,5%, tiểu học đạt tỷ lệ 70,67%, trung học cơ sở đạt tỷ lệ 75%, trung học phổ thông đạt tỷ lệ 57,14%.

II. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 - 2018

1. Đánh giá việc ban hành và tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành để triển khai Nghị quyết 88 và Nghị quyết 51

Trên cơ sở Nghị quyết 88 và Nghị quyết 51, Quốc hội đã thực hiện việc sửa đổi Luật Giáo dục. Từ chủ trương chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều, nhưng trước ý kiến góp ý của đại biểu Quốc hội tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội đã quyết định sửa đổi toàn diện Luật Giáo dục, trong đó có các nội dung quan trọng về biên soạn và xã hội hóa sách giáo khoa và đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Qua đó đã cho thấy sự cân nhắc và thận trọng kỹ lưỡng của Quốc hội trong thể chế hóa chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Nhìn chung, các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và Luật Giáo dục (sửa đổi) cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tiếp tục đặt sự nghiệp giáo dục và đào tạo là một trong những trụ cột quan trọng đảm bảo cho quá trình phát triển bền vững của đất nước, đảm bảo thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang lan rộng trên toàn cầu và những xu hướng mới của thế giới trong giáo dục và đào tạo (giáo dục mở, giáo dục khai phóng...).

Bên cạnh đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã kịp thời ban hành các quyết định chỉ đạo tổ chức thực hiện các Luật và Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh phục vụ xây dựng, triển khai chương trình, sách giáo khoa mới

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Bình Dương ban hành các Quyết định, Kế hoạch chỉ đạo ngành giáo dục tỉnh tổ chức thực hiện

kip thời các quy định của pháp luật. Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông tỉnh Bình Dương được thành lập và kiện toàn nhằm đảm bảo công tác chỉ đạo và thực hiện xuyên suốt, đạt hiệu quả. UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2019 - 2025.

Nhìn chung, UBND tỉnh đã thực hiện tốt và kịp thời ban hành các quyết định, kế hoạch chỉ đạo ngành giáo dục tỉnh tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Bên cạnh đó, các dự án, đề án, kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học được ban hành trước đây tiếp tục được triển khai nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

3. Về công tác truyền thông, tuyên truyền; việc chỉ đạo triển khai thực hiện; công tác thanh tra, kiểm tra về đổi mới chương trình, sách giáo khoa trên địa bàn tỉnh

Ngoài việc tổ chức phổ biến, quán triệt các Nghị quyết 88 và Nghị quyết 51 của Quốc hội, qua giám sát nhận thấy UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đều kịp thời ban hành các kế hoạch quy định trách nhiệm tuyên truyền trong đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông lồng ghép trong kế hoạch chung về thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn, xem công tác truyền thông là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Các đơn vị đã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông cho nhiều đối tượng liên quan (giáo viên, cán bộ quản lý, học sinh, cha mẹ học sinh và người dân trên địa bàn); biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong các hoạt động thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tạo sự tin tưởng, lạc quan, đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân; đồng thời phát huy hiệu quả đóng góp của xã hội cho công cuộc đổi mới giáo dục phổ thông.

Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện kịp thời nhằm đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật và duy trì hiệu quả triển khai chương trình, kế hoạch, kịp thời đề ra các giải pháp thực hiện tốt các chủ trương, chính sách. Ngành giáo dục đã thường xuyên chỉ đạo các đơn vị thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, đa dạng hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; tăng cường công tác tư vấn hỗ trợ chuyên môn cho các trường và giáo viên; trong đổi mới phải chú trọng đi sâu, cụ thể từng bài học, tiết học và không mang tính hình thức, đối phó qua đó góp phần làm cho việc thực hiện các quy định về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông được đảm bảo đúng chương trình, kế hoạch và đạt hiệu quả.



4. Việc xây dựng, biên soạn tài liệu giáo dục của địa phương; lựa chọn sách giáo khoa để triển khai thực hiện trên địa bàn; việc triển khai thực nghiệm, thí điểm chương trình, sách giáo khoa

Để thực hiện việc xây dựng, biên soạn tài liệu giáo dục của địa phương, UBND tỉnh đã thành lập Ban Biên soạn tài liệu giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông 2018, qua đó xác định việc xây dựng, biên soạn tài liệu giáo dục của địa phương phải tuân thủ các quy định được nêu trong chương trình tổng thể, tích hợp các vấn đề cơ bản của tự nhiên, địa lý, lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, kinh tế - xã hội địa phương, trong đó bảo vệ môi trường và giáo dục giá trị nhân văn là những nội dung được chú trọng, gắn lý thuyết với thực hành, nội dung giáo dục với thực tiễn.

Trong việc lựa chọn sách giáo khoa để triển khai thực hiện trên địa bàn, ngành giáo dục và đào tạo tỉnh đã tích cực, chủ động tổ chức nhiều hoạt động và biện pháp thực hiện. Bên cạnh việc góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngành giáo dục và đào tạo tỉnh đã hướng dẫn các đơn vị, địa phương chuẩn bị sách giáo khoa lớp 1 năm học 2019 - 2020, yêu cầu toàn ngành nghiên cứu Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, tập trung nghiên cứu cụ thể chương trình lớp 1 chuẩn bị thực hiện cho năm học 2020 - 2021. Chủ động phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa lớp 1 đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để kịp thời cung cấp sách giáo khoa, tạo điều kiện thuận lợi cho các trường tiểu học, giáo viên, cha mẹ học sinh tiếp cận thông tin về sách giáo khoa một cách nhanh chóng, tiết kiệm, hiệu quả và đầy đủ cho từng môn học để thực hiện lựa chọn sách giáo khoa sử dụng theo quy định của pháp luật.

5. Việc chuẩn bị đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và cơ sở vật chất để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới

Trong 02 năm học 2016 - 2017 và 2017 - 2018, tỉnh Bình Dương đã tuyển dụng được 1.591 giáo viên ở các bộ môn các cấp học. Tuy nhiên từ năm học 2018 - 2019 đến nay, thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy, tỉnh Bình Dương không tổ chức tuyển dụng mới giáo viên do chưa được cấp có thẩm quyền giao biên chế tăng thêm. Do đó, với tình trạng gia tăng dân số cơ học, tỷ lệ học sinh đầu cấp các năm học luôn tăng cao (trong khoảng 27.000 đến 30.000 học sinh) không những tạo áp lực trong việc xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất mà còn gây không ít khó khăn trong việc đảm bảo số lượng đội ngũ nhà giáo, người làm công tác quản lý nhằm thực các mục tiêu, chỉ tiêu về giáo dục và đào tạo của tỉnh.

Trong thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, tỉnh đã thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở

giáo dục các cấp học theo quy định đồng thời ban hành nhiều chính sách, chế độ hỗ trợ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ngành nhằm động viên, khuyến khích, tạo điều kiện cho đội ngũ nhà giáo học tập nâng cao trình độ, gắn bó với ngành.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tổ chức thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, bên cạnh việc tiếp tục triển khai các dự án, đề án, kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị giai đoạn 2015 - 2020¹, UBND tỉnh đã ban hành các chương trình, kế hoạch để đảm bảo thực hiện hiệu quả, đồng bộ các quy định của pháp luật về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Đến tháng 12/2019 toàn tỉnh có 228/252 trường phổ thông công lập được lầu hóa, đạt tỷ lệ 90,47%; thiết bị dạy học tiên tiến, hiện đại luôn được quan tâm đầu tư nhằm đáp ứng yêu cầu dạy và học của các nhà trường.

6. Đánh giá về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc đối với giáo viên và học sinh trong quá trình triển khai thực hiện

Về mặt thuận lợi, qua giám sát, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Dương nhận thấy UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các quyết định, kế hoạch, đề án nhằm triển khai các quy định của pháp luật về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, làm cơ sở đề ngành giáo dục và đào tạo tỉnh xây dựng các kế hoạch tổ chức thực hiện. Công tác tập huấn đội ngũ giáo viên được tổ chức thường xuyên; các kế hoạch dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông được hướng dẫn triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã ban hành các tiêu chí chọn sách giáo khoa lớp 1 phù hợp với điều kiện từng địa phương.

Về mặt khó khăn, theo ghi nhận từ ý kiến của giáo viên, cán bộ quản lý, với quy định “*Các cơ sở giáo dục phổ thông lựa chọn sách giáo khoa để sử dụng dựa trên ý kiến của giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo*” tại điểm g khoản 3 Điều 2 của Nghị quyết 88 có thể dẫn đến trường hợp mỗi trường có một bộ sách giáo khoa riêng sẽ gây những khó khăn về chuyên môn cho giáo viên trong tổ mạng lưới, đồng thời ảnh hưởng đến công tác thi giáo viên giỏi các cấp. Ngoài ra, với quy định này, học sinh có thể phải thay đổi sách giáo khoa khi có nhu cầu chuyển trường trong khoảng thời gian năm học. Bên cạnh đó, với đặc trưng là tỉnh công nghiệp, sự gia tăng dân số cơ học là một trở lực rất lớn đối với việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo hướng đổi mới vì học sinh tăng cao trong khi cơ sở vật chất, trang

¹ - Năm 2015: Tỉnh đầu tư xây dựng 21 công trình trường học với tổng kinh phí 1.072 tỷ 238 triệu đồng.
 - Năm 2016: Tỉnh đầu tư xây dựng 26 công trình trường học với tổng kinh phí 1.542 tỷ 068 triệu đồng.
 - Năm 2017: Tỉnh đầu tư xây dựng 12 công trình trường học với kinh phí 614 tỷ 954 triệu đồng.
 - Năm 2018: Toàn tỉnh có 17 công trình trường công lập hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng với kinh phí 946 tỷ 569 triệu đồng.
 - Năm 2019: Toàn tỉnh có 23 công trình trường công lập hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng với kinh phí 1.326 tỷ 724 triệu đồng.

thiết bị, đội ngũ quản lý, giáo viên vì nhiều nguyên nhân khách quan lẫn chủ quan chưa thể đáp ứng yêu cầu trên.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Nghị quyết 88 đã tác động trực tiếp đối với giáo dục phổ thông và được xem là bước đột phá để giáo dục Việt Nam có sự đổi mới mạnh mẽ, phù hợp với xu hướng giáo dục quốc tế. Qua việc ban hành và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của người dân, các cấp chính quyền về yêu cầu đổi mới giáo dục theo chủ trương của Đảng và Nhà nước. Trên cơ sở Nghị quyết 88 và Nghị quyết 51 của Quốc hội cũng như các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh đã kịp thời cụ thể hóa bằng các kế hoạch, đề án, chương trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục nói chung và đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông nói riêng làm căn cứ để ngành giáo dục và đào tạo tỉnh cũng như chính quyền địa phương các cấp tổ chức thực hiện. Việc tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông được thực hiện thường xuyên nhằm nâng cao và tạo sự chuyển biến về nhận thức của các tầng lớp nhân dân, nhất là đội ngũ giáo viên, nhà quản lý, học sinh và phụ huynh đối với các quy định mới về chương trình và sách giáo khoa, từ đó đề xuất các giải pháp, hoạt động phù hợp nhằm thực hiện tốt các Nghị quyết và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, thanh tra các hoạt động chuyên môn, tăng cường tiếp cận các yêu cầu đổi mới được tổ chức thường xuyên, kịp thời nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong thực hiện các quy định của pháp luật về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được quan tâm nhiều hơn, góp phần tích cực trong công tác triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Tồn tại, nguyên nhân

2.1. Một số tồn tại, hạn chế

Số lượng học sinh tăng đột biến hàng năm, nhiều nhất là trẻ mầm non, mẫu giáo, học sinh tiểu học và học sinh trung học cơ sở. Do đó, nếu xét theo chuẩn quy định về quy mô lớp/trường thì một số địa phương trong tỉnh (thành phố Thuận An, thành phố Dĩ An, thị xã Bến Cát...) không đảm bảo cơ sở vật chất trong công tác giảng dạy. Ngoài ra, tình trạng thiếu giáo viên vẫn còn khá nhiều (nhất là giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học). Việc bố trí giáo viên dạy thêm giờ nhưng không được vượt quá 200 giờ/năm theo quy định đã phần nào ảnh hưởng đến quyền lợi của giáo viên.

2.2. Nguyên nhân

Do tốc độ phát triển kinh tế của tỉnh nhanh, thu hút lượng lớn công nhân từ các tỉnh, thành trong cả nước đến làm ăn, sinh sống làm tăng nhanh số học sinh hàng năm. Do đó cơ sở vật chất, trường lớp, đội ngũ giáo viên không đáp ứng kịp nhu cầu. Bên cạnh đó, do thực hiện chủ trương tinh giản biên chế nên thời gian qua tỉnh đã ngừng tuyển giáo viên đã gây rất nhiều khó khăn trong việc hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu giáo dục đào tạo nói chung và việc thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông nói riêng.

2.3. Giải pháp khắc phục

Mặc dù có nhiều hạn chế, khó khăn, tuy nhiên ngành giáo dục và đào tạo tỉnh đã đề ra nhiều giải pháp khắc phục như tăng sĩ số học sinh/lớp; giảm lớp học bán trú hoặc lớp học 2 buổi/ngày; bố trí số lớp/trường vượt quy mô quy định; hướng dẫn các đơn vị thực hiện điều chuyển giáo viên, hợp đồng giáo viên, để đáp ứng đủ giáo viên cho sự gia tăng về học sinh, trường, lớp... Tuy nhiên, đây chỉ là những giải pháp tình thế và không đảm bảo căn cơ cho sự phát triển bền vững ngành giáo dục tỉnh nhà nói chung và việc tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục nói riêng, nhất là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Qua giám sát, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Dương có một số kiến nghị sau:

1. Đối với Quốc hội và Chính phủ

Thời gian vừa qua, Quốc hội và Chính phủ đã thống nhất thông qua các chính sách, cơ chế đặc thù cho một số thành phố trực thuộc trung ương, tạo thêm nhiều điều kiện, cơ hội để các địa phương này tiếp tục phát triển. Tuy nhiên, việc ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù không nên chỉ tập trung vào các thành phố trực thuộc trung ương mà cũng nên xem xét thêm những căn cứ về tốc độ phát triển kinh tế và khả năng đóng góp ngân sách nhà nước, nhất là đối với các tỉnh, thành phố luôn ở những vị trí dẫn đầu về thu và nộp ngân sách, từ đó tạo thêm động lực, nguồn lực cho các tỉnh, thành phố này phát triển hơn nữa trong tất cả các lĩnh vực, trong đó có giáo dục và đào tạo.

2. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

Sớm ban hành định mức chi tiết đối với giáo viên từng môn học ở trường phổ thông phù hợp chương trình, sách giáo khoa mới và hướng dẫn lộ trình thực hiện chuẩn hóa đội ngũ giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn theo Luật Giáo dục; đồng thời hướng dẫn giải quyết những trường hợp chưa đạt trình độ chuẩn nhưng không thể tham gia chuẩn hóa theo lộ trình quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát “Tình hình thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương - Giai đoạn 2015 - 2020”. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Dương báo cáo Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Ủy ban VHGDĐT;
- Vụ VHGDĐT;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH;
- Lưu: VP, T, 5s. *sp*

**TM.ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT.TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**



Phạm Trọng Nhân
Phạm Trọng Nhân